



**PIN FUNCTION**

NO.	SYMBOL	NO.	SYMBOL
1	NC	26	VDD
2	NC	27	VSS
3	NC	28	VOUT
4	NC	29	NC
5	NC	30	CAP3+
6	NC	31	CAP1-
7	NC	32	CAP1+
8	NC	33	CAP2+
9	/CS1	34	CAP2-
10	NC	35	NC
11	/RES	36	NC
12	A0	37	V1
13	/WR	38	V2
14	/RD	39	V3
15	D0	40	V4
16	D1	41	V0
17	D2	42	VR
18	D3	43	NC
19	D4	44	NC
20	D5	45	C86
21	D6	46	P/S
22	D7	47	NC
23	NC	48	IRS
24	NC	49	NC
25	VDD		

- NOTES:**
1. DISPLAY TYPE: FSTN
  2. VIEWING DIRECTION: 6 O' CLOCK
  3. POLARIZER MODE: TRANSLUCTIVE/POSITIVE
  4. DRIVE METHOD: 1/33 DUTY 1/6 BIAS
  5. LCD DRIVING VOLTAGE: 5.5V
  6. LOGIC POWER SUPPLY VOLTAGE: 3.0V
  7. OPERATING TEMP: -10°C TO +60°C
  8. STORAGE TEMP: -20°C TO +70°C
  9. DRIVE IC: NT7532H BDT
  10. CONNECTOR TYPE: FPC

**FEATURE**

1. FSTN, Positive, Transflective/Display dot: Black/Background: White
2. IC: NOVATEK NT7532H-BDT
3. 1/33 Duty, 1/6 Bias, 60'clock.
4. Backlight: NA

Pin NO	Symbol	Pin NO	Symbol
1	NC	32	CAP1+
2	NC	33	CAP2+
3	NC	34	CAP2-
4	NC	35	NC
5	NC	36	NC
6	NC	37~40	V1~V4
7	NC	41	V0
8	NC	42	VR
9	/CS1	43	NC
10	NC	44	NC
11	/RES	45	C86
12	A0	46	P/S
13	/WR	47	NC
14	/RD	48	IRS
15~22	D0~D7	49	NC
23	NC		
24	NC		
25	VDD		
26	VDD		
27	VSS		
28	VOUT		
29	NC		
30	CAP3+		
31	CAP1-		

MECHANICAL DATA		
Item	Standard Value	Unit
Module Dimension	33.0(W) X 36.9(H) X 1.75(T)	mm
Viewing Area	25.8(W) X 9.7(H)	mm
Dot Size	0.23(W) X 0.22(H)	mm
Dot Pitch	0.24(W) X 0.25(H)	mm

ABSOLUTE MAXIMUM RATING					
Item	Symbol	Standard Value			Unit
		min	typ	max	
Supply Voltage For Logic	VDD-VSS	-0.3		+3.6	V
Supply Voltage For LCD Drive	V0	-0.3		+13.5	V

ELECTRONICAL CHARACTERISTICS						
Item	Symbol	Condition	Standard Value			Unit
			min	typ	max	
Logic Supply Voltage	VDD-VSS	-	2.4	3.0	3.5	V
LCD Drive Voltage	Vo-VSS	-	5.2	5.5	5.8	V
Input Voltage	VIH	H Level	0.8VDD	-	VDD	V
	VIL	L Level	VSS	-	0.2VDD	
Current Consumption	IDD	-	-	0.11	1.0	mA